

Bài 100: oi, ây

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng:

a. Kiến thức:

- HS nhận biết vần *oi, ây*; đánh vần, đọc đúng tiếng có các vần *oi, ây*

b. Kĩ năng:

- Nhìn chữ, tìm đúng các tiếng có vần *oi*, vần *ây*.
- Đọc đúng và hiểu bài Tập đọc *Sói và dê*
- Viết đúng các vần *oi, ây*, các tiếng (con) *voi, cây* (dừa) cỡ nhỏ (trên bảng con).

2. Yêu cầu cần đạt về năng lực - phẩm chất:

a. Năng lực:

- Năng lực chung: Có khả năng cộng tác, chia sẻ với bạn. Từ sự tự tin, thông minh của nhân vật Dê con hình thành sự tự tin trong giao tiếp.
- Năng lực đặc thù: HS phát triển về năng lực ngôn ngữ thông qua việc học sinh nghe hiểu và trình bày được yêu cầu nhiệm vụ học tập. HS phát triển về năng lực văn học thông qua bài tập đọc.

b. Phẩm chất:

- Hình thành phẩm chất yêu nước, yêu thiên nhiên và mọi vật xung quanh.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Ti vi để chiếu hình minh họa từ khóa và từ trong bài tập mở rộng vốn từ hoặc tranh ảnh, mẫu vật, vật thật
- Vở bài tập tiếng việt 1

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Tiết 1

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
A. Hoạt động mở đầu <ul style="list-style-type: none">- GV gọi HS đọc bài <i>Chú gà quan trọng</i> (2)- GV gọi HS nhận xét- GV nhận xét	<ul style="list-style-type: none">- HS đọc- HS nhận xét
B. Hoạt động hình thành kiến thức mới 1. Giới thiệu bài (2') <ul style="list-style-type: none">- GV: Hôm nay, các em sẽ được học vần mới, đó là vần <i>oi, ây</i> 2. Chia sẻ và khám phá: (BT 1) 2.1. Dạy vần oi (5') <ul style="list-style-type: none">- GV viết bảng: oi- GV phát âm? Phân tích vần oi?? Đánh vần vần oi?- GV chỉ hình, hỏi:? Đây là hình ảnh gì?	<ul style="list-style-type: none">- HS quan sát và lắng nghe- HS đọc oi- HS phân tích- HS đánh vần (cá nhân, cả lớp)- HS: con voi

<p>* ây, cây (dừa) (tương tự)</p> <p>- Nhận xét bảng</p> <p>* Củng cố, dặn dò (2')</p> <p>- GV nhận xét tiết học.</p> <p>- Ôn, đọc lại các vần và các tiếng chứa vần oi, ây</p> <p>- Tìm xung quanh nơi em sống các sự vật, con vật có vần oi, ây</p> <p>- Luyện viết bảng con thêm các vần, các tiếng vừa học.</p>	
---	--

Tiết 2

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>* Ôn định tổ chức (1')</p> <p>3. Hoạt động luyện tập</p> <p>3.3. Tập đọc (BT 3) (32')</p> <p>a. GV chỉ hình, giới thiệu hình ảnh dê con, hình ảnh sói bị người đuổi đánh.</p> <p>b. GV đọc mẫu.</p> <p>- GV giải nghĩa từ: <i>nện</i> (đánh thật mạnh, thật đau)</p> <p>c. Luyện đọc từ ngữ:</p> <p>- GV yêu cầu HS gạch chân các từ sau: gặm cỏ, thấy sói, ngay trước mặt, bình tĩnh nói, ngon miệng, lấy hết sức, vác gậy chạy lại, nện, nên thân và luyện đọc.</p> <p>d. Luyện đọc câu</p> <p>? Bài đọc có mấy câu?</p> <p>- GV chỉ chậm từng câu cho HS đọc vỡ.</p> <p>- GV yêu cầu HS đọc tiếp nối từng câu</p> <p>e. Thi đọc đoạn, bài</p> <p>- GV tổ chức thi đọc tiếp nối 2 đoạn (3/ 4 câu).</p> <p>- GV nhận xét.</p> <p>g. Tìm hiểu bài đọc</p> <p>- GV đọc yêu cầu</p> <p>- GV yêu cầu HS làm bài</p> <p>- GV gọi HS đọc kết quả.</p> <p>- Gọi HS đọc cả 2 trang</p> <p>4. Củng cố, dặn dò (2')</p> <p>? Tìm tiếng, từ ngoài bài có vần oi, ây?</p>	<p>- HS nghe, quan sát</p> <p>- HS nghe</p> <p>- HS quan sát, nghe</p> <p>- HS gạch chân SGK, đọc</p> <p>- HS trả lời: 7 câu</p> <p>- Cả lớp đọc thầm rồi đọc thành tiếng (1 HS, cả lớp).</p> <p>- HS đọc (cá nhân, từng cặp).</p> <p>- HS đọc nối tiếp đoạn</p> <p>- Nhận xét</p> <p>- HS đọc cả bài</p> <p>- Cả lớp đọc cả bài</p> <p>- HS làm bài</p> <p>- HS báo cáo kết quả</p> <p>- HS nhận xét</p> <p>- HS đọc</p>

<ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét tiết học. - Về nhà đọc cho người thân nghe 	
---	--

Điều chỉnh sau bài dạy:

.....

.....